TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 20 /2017/HSST
Ngày 23 - 6 - 2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Đoàn Thanh Giồng

2. ông Trần Hữu Hưng

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Lý A Hờ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa: ông Phạm Văn Đồng- Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Khao Mang huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2017/HSST ngày 07 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thào Thị S** sinh ngày 12-9-1972 tại xã P, huyện M, tỉnh Yên Bái; trú tại: bản D, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hoá: không biết chữ; dân tộc: Mông; con ông Thào A M sinh năm 1950 và bà Hảng Thị M (đã chết); sống chung như vợ chồng với Giàng A S sinh năm 1974 (không có đăng ký kết hôn), có 02 con chung và 01 con riêng; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01-3-2017, có mặt.

Người phiên dịch tiếng Mông: ông Lý A Dà, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Thào Thị S bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ ngày 22-02-2017, Thào Thị S đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Dao đến hỏi mượn bàn đèn để hút thuốc phiện, S đồng ý lấy bộ bàn đèn cho người đàn ông này mượn, thì nhìn thấy người đàn ông này lấy 02 gói nilon và nói một gói là Hêrôin và một gói là thuốc phiện. Người đàn ông này lấy một ít thuốc phiện ra hút xong thì S hỏi mua, người đàn ông này đồng ý bán cho S gói thuốc phiện với giá 600.000 đồng và gói Hêrôin với giá 200.000 đồng. Thào Thị S mang gói thuốc phiện cất giấu vào bụi tre cách nhà mình khoảng 03 mét, còn gói Hêrôin thì S cất vào trong túi vải mầu đen đeo bên người.

Khoảng 13 giờ ngày 27-02-2017 có Giàng A C, trú tại: bản C, xã L, huyện M đến nhà Thào Thị S hỏi mua Hêrôin để sử dụng. S đã đồng ý bán cho C 01 gói Hêrôin với giá 40.000 đồng. Sau đó S chia số Hêrôin còn lại thành nhiều phần nhỏ, gói lại bằng nilon, hàn túm một đầu rồi cất vào túi vải đeo bên người.

Khoảng 08 giờ ngày 01-3-2017, Giàng A C cùng Giàng A T là người cùng bản, đến nhà Thào Thị S hỏi mua Hêrôin để sử dụng. S đã bán cho Giàng A C và Giàng A T mỗi người một gói Hêrôin với giá 50.000 đồng/gói. Mua bán xong, S đi ra ngoài thì C và T vào trong bếp nhà S sử dụng Hêrôin bằng hình thức hít. Lúc này tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải phối hợp với Công an xã Lao Chải vào nhà Thào Thị S kiểm tra. Thấy Công an, S ném gói nilon đựng Hêrôin xuống đất nhưng đã bị tổ công tác yêu cầu nhặt lên và tiến hành lập biên bản thu giữ. Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp đồ vật, chỗ ở của Thào Thị S, đã thu giữ 01 gói nilon bên trong có chất nhựa dẻo mầu nâu đen nghi là thuốc phiện tại bụi tre cách nhà Thào Thị S khoảng 03 mét.

Tại cơ quan điều tra, Giàng A C và Giàng A T đã khai nhận toàn bộ hành vi mua Hêrôin của Thào Thị Sâu như đã nêu ở trên.

Tại Kết luận giám định số 62/GĐMT ngày 09-3-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Thào Thị S có trọng lượng là 0,14 gam; gửi giám định có chất ma túy; loại Hêrôin.

- Chất nhựa dẻo mầu nâu đen thu giữ khi khám xét nơi ở của Thào Thị S có trọng lượng là 13,98 gam; gửi giám định có chất ma túy; là thuốc phiện.

Tại Cáo trạng số 21/KSĐT-MT ngày 07-6-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Thào Thị S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Thào Thị S thừa nhận đã mua Hêrôin và thuốc phiện về với mục đích bán lại kiếm lời. Bị cáo khai nhận ngày 27-02-2017 có bán cho Giàng A C 01 gói Hêrôin với giá 40.000 đồng; ngày 01-3-2017 bán cho Giàng A C 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng; bán cho Giàng A T 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội tại phiên toà đã giữ nguyên toàn bộ quyết định truy tố, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Thào Thị S từ 07 năm đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Bị cáo Thào Thị S không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và của bị cáo,

XÉT THẤY:

Lời khai nhận của bị cáo Thào Thị S phù hợp tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của Giàng A C và Giàng A T, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét khẩn cấp, Kết luận giám định và được minh chứng bằng số ma túy thu giữ của bị cáo. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Thào Thị S đã có hành vi cất giữ 0,14 gam Hêrôin và 13,98 gam thuốc phiện nhằm bán trái phép; ngày 27-02-2017 bị cáo S thực hiện hành vi bán cho Giàng A C 01 gói Hêrôin với giá 40.000 đồng; ngày 01-3-2017 bán cho Giàng A C và Giàng A T mỗi người 01 gói Hêrôin với giá 50.000 đồng/gói. Hành vi đó của bị cáo Thào Thị S đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, với tình tiết định khung phạm tội nhiều lần. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo Thào Thị S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích thu lời bất chính. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma tuý, tiếp tay cho tệ nạn nghiện chất ma túy gia tăng, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại trại giam để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo Thào Thị S trong giai đoạn điều tra không thừa nhận bán Hêrôin cho Giàng A T, nhưng tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét hoàn cảnh gia đình bị cáo Thào Thị S còn khó khăn, không có tài sản để thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Đối với vật chứng và tài sản bị tạm giữ trong vụ án, xét thấy cần được xử lý như sau:

- Vật chứng là chất ma túy thu giữ trong vụ án đang được niêm phong (sau khi đã lấy mẫu giám định), đây là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 cân tiểu ly; 03 vỏ phong bì và giấy gói sau khi đã giám định, xét không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

- Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo Thào Thị S số tiền 590.000 đồng và 01 điện thoại di động cũ. Trong đó có 140.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước. Số tiền còn lại là 450.000 đồng và chiếc điện thoại di động là tài sản của gia đình bị cáo, không liên quan đến tội phạm, nên được trả lại cho bị cáo.

Đối với Giàng A C và Giàng A T là những người đã mua ma tuý của Thào Thị S và có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo S, nhưng S không biết nên không phạm tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy của C và T mua ma túy đã bị Công an huyện Mù Cang Chải ra quyết định xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với lời khai của bị cáo S về việc mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Dao nhưng S không biết tên và địa chỉ. Do đó không đủ căn cứ để Cơ quan điều tra xác minh, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Thào Thị S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Thào Thị S 07 *(bẩy)* năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo, ngày 01-3-2017.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản bị tạm giữ: Áp dụng điểm a, c, đ khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Thông tư liên tịch số 06/1998/TTLT ngày 24-10-1998 của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp,

- Tịch thu tiêu huỷ 01 cân tiểu ly loại tự chế, vỏ gỗ đã qua sử dụng; 03 vỏ phong bì và giấy gói sau khi đã giám định; 01 phong bì niêm phong do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: "Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Thào Thị S -SN1972 tại bản D, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 01/03/2017 (Sau khi đã lấy mẫu giám định)", mặt sau phong bì các mép đều được dán kín có chữ ký, họ tên của Phạm Văn Đồng, Nguyễn Anh Tuấn, Trương Xuân Ngọc, Lê Văn Hưng vào nơi giáp lai dán niêm phong và có đóng 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

- Tịch thu của bị cáo Thào Thị S số tiền 140.000đ *(Một trăm bốn mươi nghìn đồng)* sung quỹ nhà nước

- Trả lại cho bị cáo Thào Thị S số tiền 450.000đ *(Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)* và 01 điện thoại di động cũ đã qua sử dụng, vỏ mầu đen, viền mầu đỏ trắng, mặt trước có ký hiệu K38 .

Toàn bộ số tiền trên được niên phong trong 01 phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. mặt trước ghi: "Vật chứng là tiền có chữ Ngân hàng nhà nước Việt Nam, thu giữ khi bắt quả tang Thào Thị S -SN1972 tại bản D, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 01/03/2017 (Sau khi đã giám định)", mặt sau phong bì các mép đều được dán kín có chữ ký, họ tên của Phạm Văn Đồng, Đào Thị Vui, Trương Xuân Ngọc, Lê Văn Hưng vào nơi giáp lai dán niêm phong và có đóng 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Thào Thị S phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC (2);
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC ;
- THA hình sự;
- UBND xã L, huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu tiểu HS; HS (2).